

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2703/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền
giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính
và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2417/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3696/QĐ-BNNMT ngày 25/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 568/TTr-SNNMT ngày 30/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 12 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi

trường, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND
TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, SỞ TÀI CHÍNH VÀ UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính nội bộ cấp tỉnh		
1	Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh/điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh	- UBND tỉnh - Các cơ quan tổ chức có liên quan (nếu có)	
2	Trình tự, thủ tục điều chỉnh bảng giá đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 257 Luật Đất đai	- UBND tỉnh - Các cơ quan tổ chức có liên quan (nếu có)	
3	Thu hồi đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.	- UBND tỉnh - Chủ tịch UBND tỉnh	
4	Trình tự, thủ tục xây dựng bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất hằng năm để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 của năm tiếp theo	- HĐND tỉnh - UBND tỉnh - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh	

5	Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Chủ tịch UBND tỉnh - Các cơ quan tổ chức có liên quan (nếu có).	
B	Thủ tục hành chính nội bộ cấp xã		
1	Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã/điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp xã	- UBND cấp xã; - UBND tỉnh.	
2	Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp xã/điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cấp xã	- UBND cấp xã; - UBND tỉnh.	
3	Trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	- UBND cấp xã; - Chủ tịch UBND cấp xã.	
4	Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định tại Điều 81 Luật Đất đai	- UBND cấp xã; - Chủ tịch UBND cấp xã.	
5	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, có nguy cơ đe dọa tính mạng con người, không còn khả năng tiếp tục sử dụng theo khoản 1, 2 và 3 Điều 82 Luật Đất đai	- UBND cấp xã; - Chủ tịch UBND cấp xã.	
6	Trình tự, thủ tục thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Đất đai	- UBND cấp xã; - Chủ tịch UBND cấp xã.	
7	Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Chủ tịch UBND cấp xã	